

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**
Số: 10/2021/QĐST-HNGĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Nam Định ngày 07 tháng 4 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Thư ký phiên họp: Ông Trịnh Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên họp: Bà Mai Thị Bích Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 42/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 12 năm 2020 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”.

Theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 52/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01 tháng 4 năm 2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Đinh Văn T, sinh năm 1972

Nơi cư trú: Xóm 16 - xã X - huyện X - tỉnh Nam Định.

- Chị Bùi Thị T, sinh năm 1977

ĐKHKT: Xóm 16 - xã X - huyện X - tỉnh Nam Định.

Hiện đang cư trú tại: Cộng hòa Séc.

Tại phiên họp: Có mặt anh Đinh Văn T; vắng mặt chị Bùi Thị T (có đơn xin giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

* Theo nội dung đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, tại bản tự khai, chị Bùi Thị T và anh Đinh Văn T đều trình bày: Anh chị tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào năm 1996 tại Ủy ban nhân dân xã X - huyện X - tỉnh Nam Định. Sau đó, do chuyển chỗ ở đã thất lạc giấy đăng ký kết hôn nên

anh chị đã đăng ký kết hôn lại theo Giấy đăng ký số 03/ĐKL-2006 ngày 02/02/2006 của Ủy ban nhân dân xã X - huyện X - tỉnh Nam Định.

Sau khi kết hôn, từ năm 1996 đến năm 2007, anh chị vẫn chung sống hạnh phúc với nhau. Đến tháng 8 năm 2008, chị Thúy sang định cư và lao động tại Cộng hòa Séc nên vợ chồng xảy ra mâu thuẫn do quan điểm sống khác nhau, không tìm được tiếng nói chung trong cuộc sống. Hiện tại, chị Thúy vẫn đang cư trú tại Cộng hòa Séc còn anh T sinh sống và làm việc tại Việt Nam; khoảng cách địa lý xa cách nên vợ chồng ít liên lạc với nhau và không còn quan tâm đến nhau. Vợ chồng đã sống ly thân với nhau từ lâu.

Đến nay, chị Thúy và anh T đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên thống nhất ly hôn và đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho anh chị.

Về con chung: Trong quá trình chung sống, anh chị có 02 con chung là Đinh Công Thành, sinh ngày 03/9/1997 và Đinh Hương Giang, sinh ngày 18/4/2001. Đến nay các con chung đều trưởng thành và tự lập được nên anh chị không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Anh chị tự thỏa thuận được với nhau nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

* Tại phiên họp sơ thẩm: Anh Đinh Văn T giữ nguyên quan điểm về việc yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn cho vợ chồng và tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Thư ký đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về nội dung: Chị Bùi Thị T và anh Đinh Văn T đều thống nhất xin ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Thúy, anh T là hoàn toàn tự nguyện nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

Về con chung: Các con chung đều đã trưởng thành, tự lập được nên chị Thúy, anh T không đề nghị Tòa án xem xét.

Về tài sản chung, công nợ: Chị Thúy, anh T tự thỏa thuận với nhau nên không đề nghị Tòa xem xét.

Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của anh T nộp toàn bộ lệ phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Bùi Thị T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Xóm 16 - xã X - huyện X - tỉnh Nam Định nhưng hiện cư trú tại Cộng hòa Séc nên căn cứ Điều 37, Điều 39, Điều 469 Bộ luật Tố tụng dân sự, việc giải quyết yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

Chị Thúy có đơn đề nghị được giải quyết vắng mặt nên căn cứ khoản 2 Điều 367 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành mở phiên họp.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Bùi Thị T và anh Đinh Văn T có đăng ký kết hôn lại ngày 02/02/2006 tại UBND xã X - huyện X - tỉnh Nam Định, nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Đến nay, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, không thể chung sống cùng nhau, mục đích hôn nhân không đạt được nên thuận tình ly hôn. Xét yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của chị Thúy và anh T là tự nguyện, nên được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Các con chung của chị Thúy và anh T đều đã trưởng thành, tự lập được nên anh chị không yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung.

[4] Về tài sản chung, công nợ: Chị Thúy và anh T tự thỏa thuận được với nhau nên không đề nghị Tòa án xem xét, giải quyết.

[5] Về lệ phí sơ thẩm: Anh T tự nguyện nộp toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 2 Điều 149, Điều 370, 371 Bộ luật Tố tụng Dân sự; khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Bùi Thị T và anh Đinh Văn T.

2. Lệ phí sơ thẩm: Anh Đinh Văn T phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng), được đối trừ với số tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng mà anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0003915 ngày 27/11/2020 tại Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nam Định. Anh T đã nộp đủ lệ phí giải quyết việc dân sự.

3. Quyết định có hiệu lực pháp luật kể từ ngày 07-4-2021.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- Cục THADS tỉnh Nam Định;
- UBND xã Xuân Kiên;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ việc.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Tiến Dũng